SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 869 /TM-BVC
V/v: Mời tham gia báo giá

Sông công, ngày 05 tháng 06 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị/ Nhà cung cấp

Lời đầu tiên, Bệnh viện C Thái Nguyên xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn hợp tác tới các đơn vị/nhà cung cấp trong thời gian qua.

Bệnh viện C Thái Nguyên đang có kế hoạch xây dựng gói thầu mua sinh phẩm y tế năm 2023 để phục vụ cho công tác chẩn đoán, khám và điều trị bệnh tại bệnh viện trong thời gian tới (Thời gian hợp đồng 12 tháng).

Bệnh viện C kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp mặt hàng nêu trên gửi báo giá về địa chỉ sau: Khoa Dược - Bệnh viện C Thái Nguyên. Địa chỉ: Phường Phố Cò, TP Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên.

Yêu cầu báo giá:

1. Giá hàng hóa chi tiết
2. Thông số kỹ thuật hàng hóa
3. Hiệu lực báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá có hiệu lực
4. Thời gian nhận báo giá đến hết ngày 16/06/2023

Bệnh viện C Thái Nguyên trân trọng mời các đơn vị quan tâm, đáp ứng được danh mục hàng hóa của Bệnh viện C báo giá theo nội dung và thời gian như trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như kính gửi
- Lưu: VT, Dược

PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN C

Đoàn Văn Hùng

DANH MỤC KẾ HOẠCH SINH PHẨM Y TẾ NĂM 2023
(Kèm theo Thư mời của Bệnh viện C Thái Nguyên ngày 05/06/2023)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng KH
1	Test nhanh chẩn đoán EV71 IgM	Phát hiện kháng thể IgM kháng Enterovirus 71 trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy ≥ 98,1%. Độ đặc hiệu ≥ 99,4%;	Test	100
2	Test nhanh chẩn đoán giang mai	Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) kháng Treponema pallidum. Độ nhạy ≥ 99 % và Độ đặc hiệu ≥ 99 % so với TPHA; Mẫu xét nghiệm: huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần.	Test	50
3	Test nhanh chẩn đoán HBsAg	Phát hiện định tính kháng nguyên HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy: 100%, Độ đặc hiệu: 100%. Giới hạn phát hiện 1ng/ml.	Test	10.000
4	Test nhanh chẩn đoán Rotavirus	Phát hiện kháng nguyên Rotavirus trong mẫu phân. Độ nhạy ≥ 94%; Độ đặc hiệu ≥ 98.3% Không có phản ứng chéo với BSA (2.0 g/dL); E.Coli (10^8CFU/ml); Enterococcus faecalis (10^8 CFU/ml)…	Test	1.000
5	Test nhanh chẩn đoán RSV	Test nhanh phát hiện định tính kháng nguyên virus hợp bào hô hấp (RSV) từ dịch hút vòm mũi họng. Độ nhạy ≥ 92,3%, Độ đặc hiệu ≥ 93,3%.Giới hạn phát hiện: 0,41 µg/ml Virus hợp bào hô hấp.	Test	1.000
6	Test nhanh phát hiện và phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng virut Dengue	Phát hiện và phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng các type virus Dengue 1,2,3 và 4. Sử dụng mẫu huyết thanh hoặc huyết tương. Không có phản ứng chéo với nhóm Flavivirus khác và những bệnh do muỗi truyền. Độ nhạy ≥ 94,6%, Độ đặc hiệu ≥ 96,5%.	Test	300
7	Test nhanh chẩn đoán HCV	Phát hiện kháng thể HCV trong huyết thanh, huyết tương người. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: ≥ 99%	Test	10.000
8	Test nhanh chẩn đoán HIV	Phát hiện kháng thể HIV loại 1 và loại 2 và các type phụ trong huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần người - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu ≥ 99.75%	Test	10.000

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng KH
9	Test nhanh chẩn đoán H.Pylory	Phát hiện kháng nguyên H.pylori trong mẫu phân người - Độ nhạy ≥ 96%; Độ đặc hiệu ≥ 96.9%	Test	100
10	Test nhanh chẩn đoán cúm A,B	Mẫu thử: Dịch mũi, họng - Định tính phát hiện kháng nguyên vi rút cúm A/B - Vạch T1 : Độ nhạy tương quan ≥ 86,8% , Độ đặc hiệu tương quan ≥ 94% - Vạch T2: Độ nhạy tương quan ≥ 91,7% , Độ đặc hiệu tương quan ≥ 97,5% - Vạch T1 kháng thể kháng kháng nguyên virut cúm A - Vạch T2 kháng thẻ kháng kháng nguyên virut cúm B - Không phản ứng chéo với mẫu phẩm Adenovirus, HSV-1...	Test	4.500
11	Test nhanh chẩn đoán sốt xuất huyết NS1	Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Phát hiện kháng nguyên Vius Dengue Ag (Ns1) Độ nhạy tương quan: 100%; Độ đặc hiệu tương quan ≥ 99.6% - Không phản ứng chéo với mẫu phẩm Malaria, HIV, HCV, HAV, HBV, TB....	Test	400
12	Test nhanh chẩn đoán H.Pylory	- Sử dụng mẫu thử máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương - Phát hiện các kháng thể IgG, IgA, IgM.. - Độ nhạy tương quan ≥ 86,7% , Độ đặc hiệu tương quan ≥ 91%	Test	100
13	Test nhanh chẩn đoán HBeAg	.- Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần. - Phát hiện HbeAg -Độ nhạy tương quan ≥ 96.2%, Độ đặc hiệu tương quan ≥ 99.4%	Test	150
14	Test nhanh chẩn đoán HAV	- Định tính phát hiện HAV trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Sử dụng mẫu thử huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy tương quan ≥ 90,6% , Độ đặc hiệu tương quan ≥ 97,6% - Không phản ứng chéo với mẫu Dengue, HBV, HCV, HEV, HIV, Malaria, TB...	Test	150
15	Test nhanh chẩn đoán HEV	Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương - Định tính phát hiện kháng thể HEV trong huyết thanh huyết tương - Độ nhạy tương quan ≥ 98,1% , Độ đặc hiệu tương quan ≥ 99,2%	Test	150

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng KH
16	Test nhanh Hcg	Mẫu thử: Nước tiểu, huyết thanh - Ngưỡng phát hiện: 10mIU/mL - Độ nhạy tương quan: 100% , Độ đặc hiệu tương quan: 100%	Test	100
17	Test nhanh chẩn đoán Methamphetamin	Phát hiện định tính sự có mặt chất gây nghiện Methamphetamine (Ma túy đá) trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: 500 ng/ml Độ nhạy ≥ 99,8%. Độ đặc hiệu ≥ 99,6%	Test	550
18	Test nhanh chẩn đoán Morphin	Phát hiện định tính nhóm chất thuốc phiện Morphine - Heroin - Opiates trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: 300 ng/ml Độ nhạy ≥ 99,8%. Độ đặc hiệu ≥ 99,6%	Test	600
19	Test nhanh chẩn đoán THC	Phát hiện định tính sự có mặt chất gây nghiện THC (Bồ đà) trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: 50 ng/ml Độ nhạy ≥ 99,8%. Độ đặc hiệu ≥ 99,6%	Test	550
20	Test nhanh chẩn đoán Amphetamin	Phát hiện định tính sự có mặt chất gây nghiện Amphetamine (Ma túy tổng hợp) trong nước tiểu. Ngưỡng phát hiện: 1000 ng/ml Độ nhạy ≥ 99,8%. Độ đặc hiệu ≥ 99,6%	Test	550
21	Test nhanh chẩn đoán Adeno virus	Phát hiện chủng virus Adeno trong mẫu dịch mũi họng, mẫu phân người - Độ nhạy ≥ 95.2%; Độ đặc hiệu ≥ 96%. Giới hạn phát hiện 1.00 s/CO	Test	500
	Thành tiền			